

## DANH SÁCH XẾP HẠNG VÒNG 7

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng	Số trận tham dự
1	ntt12-0067	Bùi Trường Sơn	2a1	49	1	916	104	1
2	ntt12-0110	Đỗ Phú Thành	2a2	49	1	1121	166	1
3	ntt12-0102	Lê Kim Ngân	2a2	49	1	1143	172	1
4	ntt12-0137	Trần Phúc Hải	2a3	49	1	1174	180	1
5	ntt12-0060	Đặng Khôi Nguyên	2a1	48	2	570	181	1
6	ntt12-0030	Nguyễn Hà An	2a1	48	2	1023	242	1
7	ntt12-0062	Lê Đức Phong	2a1	48	2	1162	276	1
8	ntt12-0055	Nguyễn Lê Bảo Linh	2a1	47	3	877	311	1
9	ntt12-0098	Vũ Đức Minh	2a2	47	3	1073	327	1
10	ntt12-0029	Hoàng Công Gia An	2a1	46	2	1156	416	1
11	ntt12-0147	Hoàng Đại Nghĩa	2a3	46	1	1175	429	1
12	ntt12-0111	Nguyễn Lê Phương Thảo	2a2	46	3	1185	437	1
13	ntt12-0056	Trương Tuấn Long	2a1	44	6	996	504	1
14	ntt12-0083	Nguyễn Bảo Châu	2a2	43	4	1183	592	1
15	ntt12-0171	Khuất Tuấn Hải	2a4	42	4	1157	624	1
16	ntt12-0125	Nguyễn Việt Kiều Anh	2a3	42	8	1158	625	1
17	ntt12-0045	Tô Sỹ Hiếu	2a1	41	9	774	649	1
18	ntt12-0027	Chử Hoàng An	2a1	41	2	1156	686	1
19	ntt12-0028	Đặng Khánh An	2a1	41	5	1161	693	1
20	ntt12-0170	Đình Việt Hải	2a4	40	2	1172	758	1
21	ntt12-0160	Bùi Tuệ Anh	2a4	40	2	1175	761	1
22	ntt12-0070	Nguyễn Vân Trang	2a1	39	4	1133	787	1
23	ntt12-0138	Hoa Đức Huy	2a3	39	6	1164	797	1
24	ntt12-0032	Bùi Tuấn Anh	2a1	38	4	1155	841	1
25	ntt12-0054	Nguyễn Khánh Linh	2a1	37	6	1136	868	1
26	ntt12-0047	Vũ Ngọc Hưng	2a1	36	14	1177	925	1
27	ntt12-0200	Nguyễn Tường Vy	2a4	36	2	1180	927	1
28	ntt12-0145	Lê Nhật Minh	2a3	35	1	1150	948	1

29	ntt12-0122	Nguyễn Đức Anh	2a3	34	8	1179	1019	1
30	ntt12-0127	Trần Lê Diệu Anh	2a3	32	18	902	1076	1
31	ntt12-0136	Vũ Minh Nhật Hạ	2a3	32	2	1148	1099	1
32	ntt12-0078	Nguyễn Mai Thục Anh	2a2	32	13	1162	1108	1
33	ntt12-0034	Lã Bảo Anh	2a1	32	8	1167	1111	1
34	ntt12-0155	Lê Thanh Vân	2a3	32	4	1169	1114	1
35	ntt12-0082	Nguyễn Thái Bảo	2a2	31	5	1192	1172	1
36	ntt12-0195	Nguyễn Minh Trí	2a4	30	6	1139	1191	1
37	ntt12-0153	Bùi Minh Trường	2a3	30	16	1146	1196	1
38	ntt12-0091	Hồ Hoàng Lân	2a2	30	6	1154	1201	1
39	ntt12-0100	Trần Hà My	2a2	30	5	1159	1203	1
40	ntt12-0188	Đỗ Trà My	2a4	29	8	1178	1302	1
41	ntt12-0154	Nguyễn Tuấn Tú	2a3	29	21	1199	1314	1
42	ntt12-0183	Trần Phương Linh	2a4	28	1	1118	1332	1
43	ntt12-0094	Vũ Quang Linh	2a2	27	7	1069	1388	1
44	ntt12-0101	Hoàng Kim Ngân	2a2	27	9	1076	1391	1
45	ntt12-0049	Đỗ Nguyễn An Khánh	2a1	27	5	1174	1431	1
46	ntt12-0197	Trần Ngọc Tú	2a4	26	4	1149	1465	1
47	ntt12-0143	Nguyễn Khánh Linh	2a3	26	9	1154	1468	1
48	ntt12-0071	Lê Bảo Trân	2a1	26	10	1159	1474	1
49	ntt12-0090	Đỗ Viết Hoàng Lâm	2a2	26	6	1178	1497	1
50	ntt12-0128	Vũ Nhật Anh	2a3	25	9	1120	1518	1
51	ntt12-0117	Nguyễn Tường Vy	2a2	25	11	1169	1536	1
52	ntt12-0187	Đỗ Thảo My	2a4	24	1	1154	1579	1
53	ntt12-0144	Nguyễn Phan Nhật Linh	2a3	21	0	1176	1741	1
54	ntt12-0104	Lê Hoàng Anh Nhân	2a2	21	20	1180	1745	1
55	ntt12-0146	Đặng Thành Nam	2a3	20	16	814	1748	1
56	ntt12-0046	Trần Khánh Huyền	2a1	20	30	1144	1754	1
57	ntt12-0132	Lý Gia Bảo	2a3	20	7	1170	1756	1
58	ntt12-0149	Nguyễn Khánh Ngọc	2a3	19	2	1104	1757	1
59	ntt12-0072	Nguyễn Thục Uyên	2a1	19	1	1130	1759	1
60	ntt12-0175	Trần Khắc Kỳ	2a4	18	32	647	1773	1

61	ntt12-0172	Nguyễn Gia Hân	2a4	17	11	1194	1808	1
62	ntt12-0113	Vũ Đình Minh Trí	2a2	16	20	1189	1821	1
63	ntt12-0179	Nguyễn Gia Linh	2a4	10	12	1186	1870	1
64	ntt12-0106	Trần Thiện Phước	2a2	8	3	1188	1881	1
65	ntt12-0177	Nguyễn Minh Lâm	2a4	5	22	1029	1890	1
66	ntt12-0189	Lê Phương Nam	2a4	4	46	389	1893	1
67	ntt12-0120	Đỗ Tùng Anh	2a3	1	0	1187	1901	1